TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÔN ĐỨC THẮNG

Số: 1053/2018/KH-TĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2018

KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2018-2019

THÁNG	8				9				10				11				
THỨ HAI	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26
CHỦ NHẬT	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2
TUẦN	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
	HỌC KỲ 1																
ĐẠI HỌC CHƯƠNG TRÌNH TIÊU CHUẨN, CLC, LKQT (TS 2017 trở về trước)	SHĐN	1	2	3 ĐK KH HT HK2	4 ĐK KH HT HK2	5	6	7	KT giữa kỳ	8	9	10 ĐK MH HK2	11 ĐK MH HK2	12 ĐK MH HK2	13	14	15
	HỌC KỲ 1																
ĐẠI HỌC CHƯƠNG TRÌNH TIÊU CHUẨN, CLC, LKQT (TS 2018)	Tiếp nhận PT1	**SHĐN** (từ ngày 15-> 26/8)		1	2	3	4	5	6	7 ĐK KH HT HK2	8	9	10	KT giữa kỳ	11	12 ĐK MH HK2	13
							HỌC KỲ DỰ THÍNH 1										
HỌC KỲ DỰ THÍNH		ĐK MH DT1					1	2	3	4	5	KT giữa kỳ	6	7	8	9	10
TẬP SỰ NGHỀ NGHIỆP (TSNN); thi KNTHCM						**TSNN Đợt 3**											
		Đăng ký thi KNTHCM **Đợt 2**	**Đợt 3 - Đăng ký** TSNN	**Đợt 3 - Đóng tiền** TSNN	**Đợt 3 - Phân công** GVHD TSNN	**Đợt 3 - SV TSNN** (10/9-25/11)	Thi KNTHCM **Đợt 2**			**Đăng ký** thi KNTHCM **Đợt 3**			**Đợt 1A- Đăng ký** TSNN	**Đợt 1A - Đăng ký** TSNN		Thi KNTHCM **- Đợt 3**	

THÁNG	12				1				2				3				
THỨ HAI	3	10	17	24	31	7	14	21	28	4	11	18	25	4	11	18	25
CHỦ NHẬT	9	16	23	30	6	13	20	27	3	10	17	24	3	10	17	24	31
TUẦN	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34
					HỌC KỲ 2				**NGHỈ TẾT**		**HỌC KỲ 2**						
ĐẠI HỌC CHƯƠNG TRÌNH TIÊU CHUẨN, CLC, LKQT (TS 2017 trở về trước)	*(Dự trữ) - Thi HK**	Thi HK	Thi HK		1	2	3 ĐK KH HT Hè	4			5	6	7 ĐK KH HT HK1	KT giữa kỳ	8 ĐK MH HK Hè	9 ĐK MH HK Hè	10
					HỌC KỲ 2						**HỌC KỲ 2**						
ĐẠI HỌC CHƯƠNG TRÌNH TIÊU CHUẨN, CLC, LKQT (TS 2018)	14	15	*(Dự trữ)*	Thi HK	1	2	3 ĐK KH HT Hè	4			5	6 ĐK KH HT HK1	7	KT giữa kỳ	8 ĐK MH HK Hè	9 ĐK MH HK Hè	10
														HỌC KỲ DỰ THÍNH 2			
HỌC KỲ DỰ THÍNH	Thi HK	Thi HK	ĐK KH HT HK DT2					ĐK MH HK DT2						1	2	3	4
TẬP SỰ NGHỀ NGHIỆP (TSNN); thi KNTHCM				**TSNN Đợt 1A**													
											TSNN Đợt 1B						
		Đợt 1A - Đóng tiền TSNN	**Đợt 1A - Phân công** GVHD TSNN	**Đợt 1A - SV TSNN** (24/12-16/3)		**Đợt 1B - Đăng ký** TSNN	**Đợt 1B - Đóng tiền TSNN**	**Đợt 1B - Phân công** GVHD TSNN			**Đợt 1B - SV TSNN** (11/2-20/4)	**Đăng ký** thi KNTHCM **Đợt 1**			**Đợt 2A - Đăng ký** TSNN	**Đợt 2A - Đăng ký** TSNN	

THÁNG	4				5					6				7				8
THỨ HAI	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29
CHỦ NHẬT	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4
TUẦN	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52
									HỌC KỲ HÈ									
ĐẠI HỌC CHƯƠNG TRÌNH TIÊU CHUẨN, CLC, LKQT (TS 2017 trở về trước)	11	12	13	14 ĐK MH HK 1	15 ĐK MH HK 1	*(Dự trữ) - Thi HK**	Thi HK	Thi HK	1	2	3	4	KT giữa kỳ	5	6	7	Thi HK Hè	
									HỌC KỲ HÈ									
ĐẠI HỌC CHƯƠNG TRÌNH TIÊU CHUẨN, CLC, LKQT (TS 2018)	11	12	13	14 ĐK MH HK1	15 ĐK MH HK1	*(Dự trữ) - Thi HK**	Thi HK	Thi HK	1	2	3	4	KT giữa kỳ	5	6	7	Thi HK Hè	
HỌC KỲ DỰ THÍNH	5	KT giữa kỳ	6	7	8	9	10	Thi HK	Thi HK						ĐK KH HT DT1			
TẬP SỰ NGHỀ NGHIỆP (TSNN); thi KNTHCM									**TSNN Đợt 2A**									
															TSNN Đợt 2B (từ 08/7-15/9)			
			Thi KNTHCM **Đợt 1**				**Đợt 2A - Đóng tiền TSNN**	**Đợt 2A - Phân công** GVHD TSNN	**Đợt 2 - SV TSNN** (27/05-03/8)		**Đợt 2B - Đăng ký** TSNN		**Đợt 2B - Đóng tiền TSNN**	**Đợt 2B - Phân công** GVHD TSNN	**Đợt 2B - SV TSNN** (08/7-15/9)			

*Thi HK *: Tổ chức thi (ca 5) cho các môn học kết thúc sớm - HK1 trước tuần 16 (trước 18/11/2018), HK2 trước tuần 38 (trước 21/4/2019)*

THÁNG	THỨ HAI	CHỦ NHẬT	TUẦN	KLTN/ĐATN Đợt 1A	KLTN/ĐATN Đợt 1B (20/5->19/8)	Môn thay thế KLTN/ĐATN	KLTN/ĐATN Hoặc dự thi tốt nghiệp (TN) hoặc môn thay thế TN	XÉT CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
8	29	4	52					
7	22	28	51					SV **đăng ký** dự xét TN **Đợt T9**
	15	21	50				**Thi tốt nghiệp Đợt tháng 7 (SV TS 2014 trở về trước)**	
	8	14	49					
	1	7	48					
6	24	30	47				Đóng học **phí thi TN Đợt tháng 7**	
	17	23	46					Họp hội đồng xét TN Tháng 6
	10	16	45				**Đợt 2B - Đăng ký KLTN/ĐATN, môn thay thế TN, dự thi TN Đợt T.7**	**Công bố SV đủ điều kiện xét TN tháng 6**
	3	9	44					
5	27	2	43					
	20	26	42				**Đợt 1B - SV thực hiện** KLTN/ĐATN (20/5->19/8)	
	13	19	41				**Đợt 1B - Phân công GV** hướng dẫn KLTN/ĐATN	SV **đăng ký** dự xét TN Đợt **Tháng 6**
	6	12	40				**Đợt 1B** - SV **đóng tiền** KLTN/ĐATN	
	29	5	39				**Đợt 1B - Công bố** SV đủ điều kiện KLTN/ĐATN	
4	22	28	38					
	15	21	37				**Đợt 1A - SV thực hiện** KLTN/ĐATN (15/4->03/8)	
	8	14	36				**Đợt 1A - Phân công GV** hướng dẫn KLTN/ĐATN	Họp hội đồng xét TN Đợt 1 bổ sung - Tháng 4
	1	7	35				**Đợt 1A** - SV **đóng tiền** KLTN/ĐATN	**Công bố SV đủ điều kiện xét TN tháng 4-bổ sung**
3	25	31	34				**Đợt 1A- Công bố** SV đủ ĐK KLTN/ĐATN/môn thay thế TN	Họp hội đồng xét TN Đợt 1 - Tháng 4
	18	24	33				**Đợt 2A - Đăng ký** KLTN/ĐATN hoặc môn thay thế TN	**Công bố SV đủ điều kiện xét TN tháng 4**
	11	17	32				**Đợt 2A - Đăng ký** KLTN/ĐATN hoặc môn thay thế TN	
	4	10	31					
	25	3	30					
2	18	24	29				**Thi tốt nghiệp Đợt tháng 2 (SV TS 2014 trở về trước)**	SV **đăng ký** dự xét TN Đợt **Tháng 4**
	11	17	28					
	4	10	27	**NGHỈ TẾT**				
	28	3	26					
1	21	27	25				Đóng học phí **thi TN Đợt tháng 2**	
	14	20	24					Họp hội đồng xét TN Đợt 1 - Tháng 1
	7	13	23				**Đợt 1B - Đăng ký KLTN/ĐATN môn thay thế TN, dự thi TN Đợt T.2**	**Công bố SV đủ điều kiện xét TN tháng 1**
	31	6	22					
12	24	30	21					
	17	23	20					
	10	16	19					SV **đăng ký** dự xét TN Đợt **Tháng 1**
	3	9	18					
11	26	2	17					
	19	25	16					
	12	18	15					
	5	11	14				**Đợt 1A - Đăng ký** KLTN/ĐATN hoặc môn thay thế TN	
	29	4	13				**Đợt 1A - Đăng ký** KLTN/ĐATN hoặc môn thay thế TN	
10	22	28	12				**Đợt 2B - SV thực hiện** KLTN/ĐATN (22/10->27/12)	
	15	21	11				**Đợt 2B - Phân công** GVHD KLTN/ĐATN	
	8	14	10				**Đợt 2B - Đóng tiền** KLTN/ĐATN	
	1	7	9				**Đợt 2B - Công bố** SV đủ điều kiện KLTN/ĐATN	
9	24	30	8				**Đợt 2A - SV thực hiện** KLTN/ĐATN (24/9->12/01)	
	17	23	7					
	10	16	6				**Đợt 2A - Phân công** GVHD KLTN/ĐATN	Họp hội đồng xét TN Đợt bổ sung - T9
	3	9	5				**Đợt 2A - Đóng tiền** KLTN/ĐATN	**Công bố SV đủ điều kiện xét TN T9-Đợt bổ sung**
8	27	2	4					Họp hội đồng xét TN Đợt 1 - T9
	20	26	3				**Đợt 2A - Công bố** SV đủ điều kiện KLTN/ĐATN	**Công bố SV đủ điều kiện xét TN T9-Đợt 1**
	13	19	2					
	6	12	1					

THÁNG	8				9				10				11					12				1				2				3					4				5					6				7				8
THỨ HAI	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29	5	12	19	26	3	10	17	24	31	7	14	21	28	4	11	18	25	4	11	18	25	1	8	15	22	29	6	13	20	27	3	10	17	24	1	8	15	22	29
CHỦ NHẬT	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4	11	18	25	2	9	16	23	30	6	13	20	27	3	10	17	24	31	3	10	17	24	31	7	14	21	28	5	12	19	26	2	9	16	23	30	7	14	21	28	4
TUẦN	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**	**21**	**22**	**23**	**24**	**25**	**26**	**27**	**28**	**29**	**30**	**31**	**32**	**33**	**34**	**35**	**36**	**37**	**38**	**39**	**40**	**41**	**42**	**43**	**44**	**45**	**46**	**47**	**48**	**49**	**50**	**51**	**52**
ĐÓNG HỌC PHÍ				TSNN Đợt 3	KLTN/ĐATN Đợt 2A	**HK dự thính 1**			KLTN/ĐATN Đợt 2 B									**HK2 (TS từ 2017 trở về trước) TSNN Đợt 1A (10/12-14/12)**				**HK2 (Khóa TS 2018)**	TSNN Đợt 1B	Thi TN Đợt T.2		**NGHỈ TẾT**				**HK dự thính 2**				KLTN/ĐATN Đợt 1A		**HK hè**			KLTN/ĐATN Đợt 1B	TSNN Đợt 2 A						TSNN Đợt 2 B; Thi môn TN Đợt T.7	**HK1 (Khóa TS 2018 trở về trước)**				

A. CÁC MỐC THỜI GIAN QUAN TRỌNG:

1/ Năm học 2018-2019, SHĐN từ **06/08 - 12/08/2018** và bắt đầu học từ **ngày 13/08/2018**.

2/ Thông báo sơ bộ kết quả cảnh báo và xử lý học vụ **HK1: 18/01/2019 (Khóa TS 2018: 25/1/2018) ; HK2: 24/08/2019**.

3/ Dự kiến lễ tốt nghiệp: TN đợt tháng 4: **26/4/2019**; TN đợt tháng 9: **27/9/2019.**

C. GHI CHÚ:

1/ SV đăng ký kế hoạch học tập (**KHHT**) & đăng ký môn học **(ĐKMH)** từng học kỳ theo thông báo cụ thể của P. Đại học.

2/ Thời khóa biểu HK1: gồm các môn thuộc học kỳ lẻ; HK2: gồm các môn thuộc học kỳ chẵn trong lộ trình đào tạo chuẩn;

HK Hè: gồm một số môn chung, môn đại cương và môn cơ sở trong chương trình đào tạo.

HK dự thính 1&2 (buổi tối): gồm một số môn chuyên ngành thuộc học kỳ chẵn & lẻ trong lộ trình đào tạo chuẩn.

Ngoài ra, trong đợt đăng ký KHHT, SV có thể đăng ký thêm các môn không nằm trong kế hoạch đào tạo, Trường sẽ xem xét mở bổ sung.

3/ Các Khoa thông báo đến toàn thể giảng viên và sinh viên kế hoạch năm học 2018-2019.

B. CÁC NGÀY NGHỈ TRONG NĂM HỌC:

(Không xếp lịch học trong Thời khóa biểu)

1/ Ngày Quốc khánh: 02/09/2018 (Chủ nhật)
Nghỉ bù ngày Quốc khánh: 03/09/2018 (Thứ 2)

2/ Ngày thành lập Trường: 24/09/2018 (Thứ 2)

3/ Tết Dương lịch: 01/01/2019 (Thứ 3)

4/ Tết Âm lịch: 28/01 - 10/02/2019

5/ Ngày Giỗ Tổ Hùng Vương: 14/04/2019 (Chủ nhật)
Nghỉ bù Giỗ Tổ Hùng Vương: 15/04/2019 (Thứ 2)

6/ Ngày Giải phóng Miền Nam: 30/04/2019 (Thứ 3)

7/ Ngày Quốc tế Lao động: 01/05/2019 (Thứ 4)

8/ Thi THPTQG: 24/06 -27/06/2019 (dự kiến).